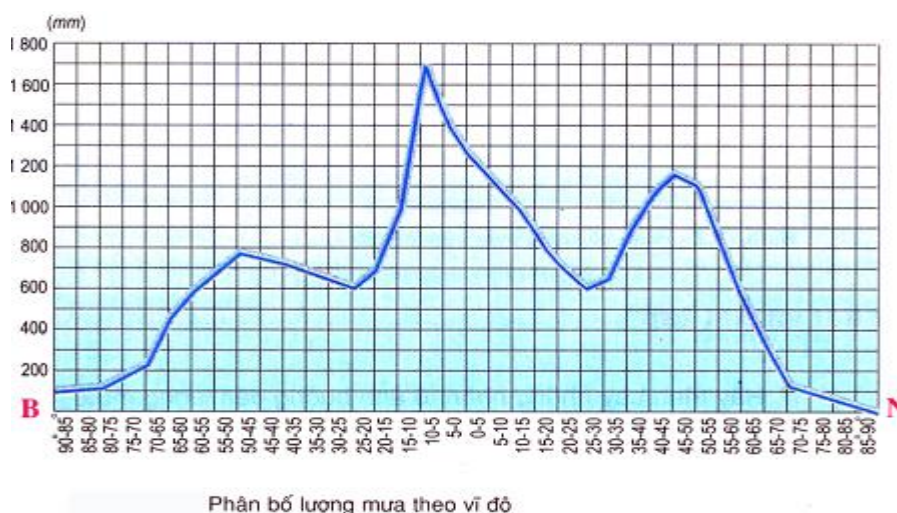


Câu I. (4.5 điểm)

1. Tính giờ và ngày tại một số các quốc gia trên thế giới bằng cách điền vào bảng sau:

Vị trí	Trung Quốc	Việt Nam	Anh	LB Nga	Ô-xtrây-lia	Ac-hen-ti-na	Hoa Kỳ
Kinh độ	120 ⁰ Đ	105 ⁰ Đ	0 ⁰	45 ⁰ Đ	150 ⁰ Đ	60 ⁰ T	120 ⁰ T
Giờ	16						
Ngày	27-1						

2. Kể tên những nhân tố ảnh hưởng đến lượng mưa. Dựa vào biểu đồ dưới đây và kiến thức đã học, hãy nhận xét và giải thích tình hình lượng mưa phân bố theo vĩ độ trên Trái Đất



Câu II. (5.5 điểm)

- Cho biết những nhân tố nào tác động đến tỉ suất sinh thô và tỉ suất tử thô. Nêu hậu quả của gia tăng dân số nhanh và phát triển dân số không hợp lí ở các nước đang phát triển.
- Nêu đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới. Trình bày các nhân tố ảnh hưởng đến phân bố dân cư, cho biết nhân tố nào đóng vai trò quyết định?

Câu III. (5.0 điểm)

- Nêu vai trò của ngành chăn nuôi. Tại sao ở phần lớn các nước đang phát triển, ngành chăn nuôi chiếm tỉ trọng còn nhỏ trong cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp?
- Trên thế giới, điện được sản xuất từ những nguồn nào? Vì sao ở nhóm nước phát triển có sản lượng điện bình quân theo đầu người cao?

Câu IV. (5.0 điểm) Cho bảng số liệu:

DÂN SỐ VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 1995 - 2013 (Đơn vị: nghìn người)

Năm	Tổng số dân	Dân số thành thị	Dân số nông thôn
1995	71 996	14 938	57 058
2005	77 635	18 772	58 863
2010	86 931	26 515	60 416
2013	89 708	28 874	60 834

1. Vẽ biểu đồ thể hiện sự thay đổi cơ cấu dân số phân theo thành thị và nông thôn nước ta, giai đoạn 1995 – 2013.
2. Nhận xét và giải thích về cơ cấu và sự thay đổi cơ cấu dân số phân theo thành thị và nông thôn nước ta giai đoạn nói trên.

----- **Hết** -----

Họ và tên thí sinh: SBD: